

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C**

Số: **72/2021/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

B, ngày 28 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 119/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thế Đ**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 124A, tổ 3, khu vực 4, đường Lê Hồng Phong, phường T, quận B, thành phố C.

Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị Ch**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Số 124A, tổ 3, khu vực 4, đường Lê Hồng Phong, phường T, quận B, thành phố C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Khoản 3 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thế Đ và bà Huỳnh Thị Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Thế Đ và bà Huỳnh Thị Ch thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Đã trưởng thành.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Ông Nguyễn Thế Đ và bà Huỳnh Thị Ch mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân. Ông Đ tự nguyện nộp án phí cho bà Ch nên khấu trừ 150.000 đồng vào số tiền 300.000 đồng ông Đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 005242 ngày 04/6/2021 của Ch cục Thi hành án dân sự quận B thành án phí. Ông Đ được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Ch cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.B;
- Ch cục THADS Q.B;
- UBND P. A, Q. K;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Quyên